TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 141/2026/HS-ST
Ngày: 20 - 3 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Viết Hùng

Thẩm phán: Ông Trương Công Huấn

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Đình Cương

2. Ông Thiều Đình Thu

3. Ông Trương Hồng Sơn

- ***Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:*** Ông Nguyễn Văn Thăng - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà:*** Ông Hoàng Huy Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 1254/2026/HSST ngày 09/12/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử 1126/2026/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 3 năm 2026 đối với bị cáo:

Phạm Văn P; sinh ngày 31/5/1984 tại tỉnh Hải Dương; nơi thường trú: xóm 12, thôn K, xã T, huyện T1, tỉnh Hải Dương (nay là xã H, thành phố H); nơi ở: 37 đường L, Phường P1, thành phố BR, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu (nay là phường BR, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn T2 và bà Lương Thị B2; hoàn cảnh gia đình: có vợ và 02 con (con lớn sinh năm 2019, con nhỏ sinh năm 2021); tiền sự: không; tiền án: ngày 15/12/2009, Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xử phạt 09 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/9/2015 nhưng chưa nộp số tiền thu lợi bất chính 7.325.000 đồng.

Bị bắt, tạm giam ngày: 07/10/2024, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Chí Hòa, Công an thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

Những người tham gia tố tụng:

- Người bào chữa:

+ Ông Phạm Đức T3 là luật sư của Chi nhánh Công ty Luật TNHH Đ thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hà Nội bào chữa cho bị cáo Phạm Văn P (vắng mặt).

+ Ông Nguyễn Trung C là luật sư của Công ty Luật TNHH MTV C thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa chỉ định cho bị cáo Phạm Văn P (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 13 giờ 20 phút ngày 07/10/2024, Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Thành Hồ Chí Minh phối hợp với Công an Phường X, quận T tuần tra trên tuyến đường H, thuộc Phường X, quận T phát hiện Huỳnh Kim T4 đang điều khiển xe ôtô biển số 72G-00387 chở theo Phạm Văn P. Khi đến trước nhà số 97, đường H, Phường X xe dừng lại, P bước xuống xe và trên tay phải P cầm 01 túi nylon màu trắng có biểu hiện nghi vấn nên Tổ công tác tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện bên trong túi nylon P cầm có 01 túi nylon màu xanh, bên trong có 02 khối hình chữ nhật in chữ "DOUBLE UOGLBE BRAND" được đựng trong lớp giấy màu vàng có nhiều lớp nylon chứa chất bột, kết luận giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 700 gam, loại Heroine. P khai nhận chất bột bị thu giữ là ma túy Heroine, P đang mang đi giao cho khách thì bị phát hiện. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang đối với Phạm Văn P và thu giữ của Phạm Văn P 01 điện thoại di động; Huỳnh Kim T4 là lái xe công nghệ được P thuê chở nên không liên quan đến hành vi phạm tội của P.

Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Văn P tại địa chỉ 37 BV, Phường P1, thành phố BR, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu nhưng không phát hiện thu giữ đồ vật tài liệu liên quan đến ma tuý.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Văn P khai thông qua bạn bè ngoài xã hội giới thiệu, P biết một người phụ nữ tên L (không rõ lai lịch), sử dụng tài khoản Telegram tên "Maybach" số điện thoại +64224899xxx và 01 người phụ nữ tên H (không rõ lai lịch) sử dụng tài khoản Telegram tên "Hoa Bất Tử" đang cần thuê người giao ma túy nên P sử dụng tài khoản Telegram tên "A.P.6789" số điện thoại 0834.757.xxx để kết bạn và nói chuyện với H và L. Qua nói chuyện, H và Lan yêu cầu P nhận ma túy của H và L để mang đi giao cho khách của H và L, H và L sẽ trả công cho P 5.000.000 đồng một chuyến, P đồng ý. Chiều ngày 05/10/2024, Lan sử dụng tài khoản Telegram gọi điện thoại cho P nói P sáng ngày 07/10/2024 đến trước khu vực Quân Đoàn 4, tỉnh Bình Dương chờ người của H giao cho P 02 bánh Heroine để P đem về nhà cất giữ, khi nào Hà yêu cầu thì P lấy ma túy đi giao theo thông tin của H cung cấp. Khoảng 21 giờ ngày 06/10/2024, P đón xe taxi (không rõ biển số) từ nhà tại 37 BV, Phường P1, thành phố BR, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đi đến phía trước bệnh viện Quân đoàn 4, đường DT 743, phường D, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương để nhận ma túy. P ngồi chờ đến khoảng 02 giờ ngày 07/10/2024 thì có 01 người thanh niên (không rõ lai lịch) điều khiển xe máy (không rõ biển số) đến giao cho P 01 túi nylon màu trắng bên trong có 02 bánh Heroine. P mang ma túy này về nhà cất giữ chờ giao cho khách của H. Khoảng 10 giờ 20 phút ngày 07/10/2024, Hà sử dụng tài khoản Telegram gọi điện thoại và nói P lấy 02 bánh Heroine đi giao cho khách tại trung tâm Thành phố Hồ Chí Minh và yêu cầu P thu của khách 5.000.000 đồng tiền công. H nhắn tin cho P thông tin của khách nhận ma túy để P liên hệ giao ma túy. Phạm Văn P

lấy 02 bánh Heroin đi từ nhà đến trước số 40 NMT, Phường P1, thành phố BR, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu đón ô tô taxi "Xanh SM" biển số 72G-003xx do anh Huỳnh Kim T4 làm tài xế chở P đến trung tâm Thành phố Hồ Chí Minh với giá 900.000 đồng. Trên đường đi, P sử dụng số điện thoại 0834.757.xxx gọi vào số điện thoại 0586.011.xxx của người nhận ma túy thì có một người thanh niên (không rõ lai lịch) hẹn P đến đến một quán cà phê trên đường P2, Thành phố Hồ Chí Minh (P không nhớ tên quán). Khi xe ôtô chở P đi đến trước số 97 TQH, Phường X, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh thì dừng lại và P xuống xe cầm theo túi nylon có chứa 02 bánh Heroine thì bị lực lượng Công an kiểm tra bắt giữ như đã nêu trên.

Anh Huỳnh Kim T4 là tài xế xe taxi "Xanh SM" khai báo: vào khoảng 10 giờ 10 phút ngày 07/10/2024, T4 nhận được cuốc xe 2 chiều, đón Phạm Văn P tại trước 40 NMT, Phường P1, thành phố BR, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, trả tại 105 TQH, Phường 2, quận T với giá cước 986.000 đồng. Khi đến điểm trả khách, P nói với T4 kiếm quán cơm nên T4 điều khiển xe ô tô chạy lòng vòng đến trước nhà số 97 TQH, Phường X, quận T thì dừng lại để cho P xuống quán cơm. Khi P vừa xuống xe thì bị Lực lượng Công an đến kiểm tra phát hiện P đang cất giấu 02 bánh Heroine nên đưa P về trụ sở Công an làm việc. Đối với T4 là tài xế xe taxi "Xanh SM" chở P đi, Tài không biết và không tham gia vào việc vận chuyển ma túy của P.

Vật chứng vụ án: Đã được liệt kê tại phiếu nhập kho vật chứng số 451/PNK/2025 ngày 02/10/2025 của Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Phòng PC10 gồm:

- 01 gói niêm phong bên ngoài có chữ ký của Giám định viên, Cán bộ điều tra (vụ 3675/24, mẫu vật hoàn lại sau giám định)

- 01 điện thoại di động. Bị can Phạm Văn P sử dụng để liên lạc vận chuyển trái phép chất ma túy.

Tại bản Cáo trạng số 40/CT-VKSTPHCM-P1 ngày 23/10/2025, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Phạm Văn P về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" theo khoản b khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và năm 2025.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và năm 2025.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn P 20 (hai mươi) năm tù về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy".

Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng để sung ngân sách nhà nước.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Phạm Văn P không tranh luận về phần tội danh và khung hình phạt. Tuy nhiên, luật sư cho rằng mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo P là quá nghiêm khắc. Hoàn cảnh gia đình của bị cáo khó khăn, áp

lực tài chính rất lớn, bị cáo có 02 con nhỏ, nên bị cáo vẫn chưa nộp được số tiền phạt của bản án trước. Trong vụ án này bị cáo cũng chưa được nhận tiền công nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét không phạt tiền bổ sung và xem xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt so với mức đề nghị của Viện kiểm sát.

Kiểm sát viên tranh luận: bị cáo có một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nên không đủ điều kiện để xem xét cho bị cáo mức án dưới khung hình phạt.

Bị cáo Phạm Văn P đồng ý với nội dung bào chữa của Luật sư và không tham gia tranh luận;

Luật sư và Kiểm sát viên bảo lưu ý kiến đã trình bày trước phiên tòa, không tranh luận bổ sung.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm có cơ hội trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định về vụ án như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Phạm Văn P đã khai nhận về hành vi phạm tội đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và vụ án còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung, biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, bản kết luận giám định. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: vào ngày 07/10/2024, bị cáo Phạm Văn P đã có hành vi vận chuyển trái phép 700 gam ma túy loại Heroine từ tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đến Thành phố Hồ Chí Minh để giao cho người khác thì bị bắt quả tang.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phạm Văn P phạm tội:"Vận chuyển trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và năm 2025.

Hành vi của bị cáo Phạm Văn P là đặc biệt nghiêm trọng, đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội, gieo rắc tệ nạn ma túy, ảnh hưởng đến hoạt động phòng, chống tội phạm về ma túy và đây cũng là nguyên nhân của các tệ nạn xã hội khác, tội phạm khác. Do đó, cần xử lý nghiêm minh để giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

Hội đồng xét xử xét thấy: Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Phạm Văn P về tội danh và điều luật như đã phân tích là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] Tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo P có 01 tiền án về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Xét hoàn cảnh gia đình của bị cáo P khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Từ các phân tích nêu trên, là quan điểm của Hội đồng xét xử xét chấp nhận quan điểm luận tội, tranh luận, đối đáp của Kiểm sát viên và không chấp nhận quan điểm bào chữa của Luật sư bào chữa cho bị cáo.

[5] Đối với các vấn đề khác:

- Đối với Huỳnh Kim T4 là tài xế xe taxi "Xanh SM" chở P đi, T4 không biết và không tham gia vào việc vận chuyển ma túy của P.

- Đối với người người phụ nữ tên Lan và 01 người phụ nữ tên H (không rõ lai lịch) là người yêu cầu P nhận ma túy để đi giao cho người khác (không rõ lai lịch) do P không biết nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra chưa làm việc được khi làm việc được, nếu có cơ sở sẽ xử lý sau.

- Đối với người nam thanh niên (không rõ lai lịch) sử dụng số điện thoại 0586.011.770 hẹn Phạm Văn P để nhận 02 bánh Heroine: P chưa gặp mặt bao giờ nên không biết lai lịch và cũng không thể nhận dạng.

- Đối với tài khoản Telegram tên "Maybach" và số điện thoại +64224899005 và tài khoản Telegram tên "Hoa Bất Tử": Cơ quan điều tra đã gửi Công văn đến Phòng PA05 xác minh, cung cấp thông tin nhưng chưa có kết quả trả lời, khi có kết quả nếu đủ cơ sở sẽ xem xét xử lý sau.

[6] Vật chứng của vụ án:

- Đối với toàn bộ ma túy thu giữ của bị cáo cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động thu giữ của bị cáo liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và năm 2025.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn P: 20 (hai mươi) năm tù về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày 07/10/2024.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) gói niêm phong bên ngoài có chữ ký của Giám định viên Võ La Bảo Yến, Cán bộ điều tra Nguyễn Văn Phong (vụ 3675/24, mẫu vật hoàn lại sau giám định)

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động (màn bể, không kiểm tra được đời máy, Imei do không có nguồn điện, không kiểm tra được tình trạng máy móc bên trong).

(Theo Biên bản giao nhận tang vật số NK2026/102 ngày 27/11/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh).

Bị cáo Phạm Văn P phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND TC; (1)
- TPT TAND TC tại TP.HCM; (1)
- VKSND-TP.HCM; (3)
- THA-DS; (1)
- THA HS; (2)
- Phòng PV 06 - CA TP. HCM; (1)
- Công an TP.HCM; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Trại tạm giam; (1)
- Bị cáo; (1)
- Luật sư; (2)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu, hình sự, hồ sơ; (20) (4)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Viết Hùng